

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM:

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1: Số 5 có thể viết thành:

- A. $\frac{500}{500}$ B. $\frac{50}{5}$ C. $\frac{5}{10}$ D. $\frac{500}{100}$

Câu 2: Thương của phép chia $5 : 8$ có thể viết thành:

- A. $\frac{5}{8}$ B. $\frac{8}{5}$ C. $\frac{5}{1}$ D. $\frac{8}{1}$

Câu 3: Số thích hợp để viết vào chỗ chấm của $\frac{12}{30} = \frac{\dots}{5}$ là:

- A. 4 B. 3 C. 6 D. 2

Câu 4: Số thích hợp để viết vào chỗ chấm của $\frac{4}{9} = \frac{\dots}{45}$ là:

- A. 5 B. 36 C. 20 D. 9

Câu 5: Phân số nào dưới đây bằng $\frac{3}{8}$?

- A. $\frac{12}{18}$ B. $\frac{9}{24}$ C. $\frac{6}{12}$ D. $\frac{9}{16}$

Câu 6: Trong các phân số $\frac{3}{6}$; $\frac{18}{36}$; $\frac{3}{4}$; $\frac{2}{3}$ phân số bằng $\frac{9}{12}$ là:

- A. $\frac{3}{6}$ B. $\frac{18}{36}$ C. $\frac{3}{4}$ D. $\frac{2}{3}$

PHẦN II: TỰ LUẬN

Câu 7: a) Rút gọn các phân số sau :

$\frac{28}{36} = \dots$; $\frac{63}{27} = \dots$

$\frac{102}{84} = \dots$; $\frac{11}{275} = \dots$

b) Quy đồng mẫu số các phân số sau :

a) $\frac{3}{25}$ và $\frac{40}{125}$

b) $\frac{1}{3}$; $\frac{2}{15}$ và $\frac{4}{5}$

.....
.....
.....

.....
.....
.....

